NĂM NHÂM THÌN NÓI CHUYỆN RỒNG

02

Oct

( Tuổi Thìn rồng ở thiên đình

Đằng vân giá vỏ, ẩn mình trên mây )

## Tuổi Thìn

Tuổi Thìn thuộc dương. Ta có các tuổi : Giáp Thìn, Bính Thìn, Mậu Thìn, Canh Thìn và Nhâm Thìn. Trong năm tuổi Thìn, Nhâm Thìn là quí nhứt. Trong tranh Tàu, người ta viết chữ nhâm giữa trán con rồng. Chữ nhơn là người, đứng trước chữ nhâm là chữ nhậm, mà chữ nhậm là gánh vác trọng trách. Người gánh vác trọng trách là người có địa vị cao trong xã hội. Người tuổi nhâm Thìn có đủ phước, lộc,thọ, khương, ninh. Nhưng người nam thì tốt hơn người nữ một bậc:

*Nam Nhâm nữ Quí thì sang.*

*Nữ Nhâm nam Quí, gian nan buổi đầu.*

 Lại nói :

*Nam Đinh Nhâm; Nữ Quí Giáp.*

Người nữ tuổi Nhâm thìn, tính kiên cường không kém gì nam giới. Trong gia đình có quyền; ngoài xã hội có địa vị. Thời thơ ấu có gặp khó khăn, nhưng luôn vươn lên, càng trở về già càng vững vàng .

## Con Rồng

Trong mười hai con giáp, con rồng là sang hơn hết. Trong truyền thuyết Đông phương, con rồng được xếp vào tứ linh (bốn con vật linh) “long, lân, quy, phụng”. Con rồng đứng đầu tứ linh, trước cả con lân. Trong tục ngữ, con lân đứng đầu loài thú, con phụng đứng đầu loài cầm. Mà hai con vật nầy đều đứng sau con rồng, thế mới biết con rồng là đệ nhất linh vật ở cõi đời nầy. Thánh hiền được ví với con phụng, con lân, “*cầm vi phụng thú vi lân*”. Trong loài chim làm con phụng, trong loài thú làm con lân là hạng nhứt rồi, không thể so sánh hơn được. Trong cõi người ta làm thánh hiền đứng đầu, cũng chưa dám sánh mình với con rồng.

Có lần Đức Khổng tử sánh Lão tử với con rồng. Sau khi hỏi lễ nơi Lão tử, Khổng tử nói với đệ tử: *“Con cá dưới nước sâu ta còn thấy tăm, gần có thể câu, xa có thể lưới. Con chim trên trời cao, ta còn thấy bóng, gần có thể dùng cung mà bắn, xa có thể dùng bẩy mà rập. Đến như con rồng: muốn ở nước, thì ẩn nơi vực thẩm, muốn lên không, thì ẩn vào mây cao. Ẩn hiện bất chợt, lên xuống tùy ý, ta không lường được. Ta thấy Lão tử như con rồng.”*

Khổng tử có lý lắm. Con người quan sát và quen biết thói quen của các giống vật ở quanh mình. Như người ở gần sông nước thì biết tánh cá. Người ở gần non núi thì biết tiếng chim.

*Cận thủy tri ngư tánh,*

*Cận sơn thức điểu âm*

Nhưng con rồng đâu phải là con vật thân cận của con người. Nơi “dầm rồng, hang cọp” (long đàm, hổ huyệt), chốn “ngọa hổ tàng long” (con cọp nằm, con rồng núp) đâu phải là nơi người thường có thể lân la được .

## Con Rồng trong võ hiệp

Đọc chưởng của các nhà tiểu thuyết Trung quốc, chúng ta thường thấy những thế võ do con người học được từ muôn thú. Tầm thường như những thế “chó cắn, mèo quàu” thì hầu như không cần phải là cao thủ cũng có thể thi triển được. Đến như “hầu quyền, xà quyển” đã đòi hỏi công phu. Một bậc cao hơn nữa như “hổ phục, sư hống” thì đã vào thượng thừa rồi. Nhưng muốn đạt đến trình độ của “giáng long thập bác chưởng”, thì phải đến hạng “xưng bá võ lâm” mới luyện được. Những chưởng nhu hòa như “hiện long tại điền”, “phi long tại thiên”, cao thủ tại hiện trường còn có thể thấy phần nào chiêu thức, độ số. Đến những chưởng cương mãnh như “mãnh long quá giang”, “thần long bái vỉ”, thì quả là sấm vang chớp giật, động địa kinh thiên, dù cho thành đồng vách sắt cũng không chịu nổi.

## Lạc Long Quân

Nói đến con rồng mà không nói đến Lạc Long Quân là thất kính, vì đó là vì vua lập quốc của ta. Hán việt từ điển của Đào Duy Anh chép: *“Con Kinh Dương Vương, làm vua đời Hồng Bàng, tục truyền lấy bà Âu cơ đẻ được một trăm trứng, nở ra một trăm con trai”.*

Trong thành ngữ điển tích danh nhân tự điển của Trịnh Văn Thanh có nhiều chi tiết hơn: “Lạc Long Quân là tên vua thứ hai họ Hồng Bàng. Vua thứ nhứt là Kinh Dương Vương tên là Lộc Tục. Theo truyền thuyết trong các cổ sử nước ta thì vua Đế Minh, cháu ba đời của vua Thần Nông, đi tuần thú phương Nam, đến miền núi Ngủ Lĩnh (thuộc tỉnh Hồ Nam) gặp một nàng tiên, lấy nhau sanh ra Lộc Tục. Sau Đế Minh truyền ngôi cho con trưởng là Đế Nghi làm vua phương Bắc, và đặt Lộc Tục làm vua ở phương Nam. Lộc Tục lấy hiệu là Kinh Dương Vương, đặt quốc hiệu là Xích Quỹ, vào khoảng năm Nhâm Tuất (2879 trước Tây lịch ). Bờ cõi Xích Quỹ bây giờ, phía Bắc giáp Đông Đình Hồ (tức Hồ Nam), phía Nam giáp nước Hồ Tôn (tức Chiêm Thành), phía Tây giáp Ba Thục (tức Tứ Xuyên), phía Đông giáp bể Nam Hải.

Sau khi lên ngôi vua, Kinh Dương Vương lấy con gái của Động Đình Quân là Long Nữ sanh ra Sùng Lãm, nối ngôi Kinh Dương Vương xưng hiệu là Lạc Long Quân.

Lạc Long Quân sau khi lên ngôi vua, lấy bà Âu Cơ đẻ ra một cái bọc chứa 100 trứng, nở ra 100 người con (về truyền thuyết nầy có sách ghi rằng Âu Cơ đẻ ra 100 trứng, nở 100 con gồm nữa trai, nửa gái, có sách chép tất cả là trai hết). Nửa theo mẹ lên núi, nửa theo cha xuống bể Nam Hải. Vì mẹ là giống tiên và cha là giống rồng, do đó có giống Bách Việt rải rác khắp miền Nam Trung Quốc. Cho nên người Việt ngày nay tự cho mình là con tiên cháu rồng hay con Lạc cháu Hồng là do sự tích nầy.

Lạc Long Quân phong cho người con trưởng là vua nước Văn Lang, xưng là Lạc Vương tức là Hùng Vương. Họ Hồng Bàng kể từ Kinh Dương Vương, Lạc Long Quân và 18 đời Hùng Vương là triều đại trước hết của dân tộc Việt Nam ta. Tôi chép từ tự điển dài vòng ra đây ý muốn người đọc nhớ một chút về nguồn gốc tổ tiên. Lịch sử nước nào cũng có một phần huyền thoại. Huyền thoại thì mơ hồ, cứ tin như thế, không thể lấy thói thường mà hiểu được. Riêng về truyền thuyết trên tôi xin mạo muội góp một vài ý kiến:

Nói bà Âu Cơ là tiên, Lạc Long Quân là rồng là muốn tôn dòng dõi lên bậc cao quí. Có phải Tiên Rồng thiệt hay không? Nhưng ngay thời các dân tộc khác thờ những thú vât thường để làm vật tổ: có dân thì thờ bò, có dân thì thờ heo, lại có dân thờ voi, thờ vấu, thờ con ó, con gà,v.v… mà tổ tiên mình biết chọn một nàng Tiên và một ông Rồng để làm vật tổ thì quả là đã hơn thiên hạ một bậc rồi. Nàng tiên thì xinh đẹp (đẹp như tiên), tài phép (thuốc tiên), có một người vợ tiên, có một người mẹ tiên là nhất trần đời rồi! Rồng thì cao sang mạnh mẽ, linh động có khả năng làm gió làm mưa, có khi làm cả bão tố. Có một người chồng, người cha như vậy thì yên tâm biết bao. Là con cha rồng mẹ tiên, dân Việt Nam ta quả là có phước .

Lạc Long Quân lấy bà Âu Cơ đẻ ra một cái bọc, đựng một trăm trứng, nở ra trăm con. Chẳng qua là một cách nói bằng một thứ ngôn ngữ cổ sơ, từ ngữ còn nghèo nàn mà thôi. Ta có thể hiểu: Lạc Long Quân từ phương bắc xuống. Người phương bắc theo phụ hệ (theo cha) đã sớm tổ chức thành quốc gia. Trong lúc đó bà Âu Cơ ở phương nam theo mẹ (theo mẫu hệ) còn sống thành nhiều bộ lạc. Lạc Long Quân và bà Âu Cơ đã lập nên một liên bang, gồm một trăm bộ lạc. Đó là nước Việt thống nhất đầu tiên, gồm một trăm giống Việt (Bách Việt). Sau nầy vì văn hóa khác nhau, kẻ theo cha, người theo mẹ (kẻ theo phụ hệ, người theo mẩu hệ) nên nước phải tách ra làm hai. Lạc Long Quân nói: “Ta là dòng dõi rồng; nàng là dòng dõi tiên.” Chẳng qua là muốn nói: “Ta quen làm ăn dưới biển, còn nàng quen làm ăn trên núi”. Thôi thì bộ lạc nào lên non thì nàng quản lý. Bộ lạc nào theo xuống biển thì theo ta, thế thôi. Và những người theo phụ hệ đã sớm tổ chúc thành quốc gia (người kinh ngày nay), Những người theo mẫu hệ sống trên miền cao, một phần còn dưới dạng bộ lạc (người dân tộc ngày nay). Nay đã trở lại hợp thành nước Việt Nam. Dù sao cũng chưa hoàn toàn êm đẹp.

Xem lại lịch sử ta sẽ thấy rõ: Từ thuở vua Hùng thứ Nhứt đến vua Hùng thứ Mười bảy vua cha đâu có quyền trên con gái. Nàng Mỵ Nương Tiên Đồng lấy Chử Đồng Tử đâu cần hỏi ý kiến của cha. Đến đời Hùng vương thứ Mười tám, mới có viêc người con gái “đặt đâu ngồi đó”, liền mất nước về phương Bắc ngay. Sau nhờ hai bà Trưng dấy lên, gây lại nền độc lập, rõ ràng là hai bà còn thế lực của mẫu hệ.

Sau nầy vua đầu nhà Lý là Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư ra thành Đại La, đổi tên thành là Thăng Long nghĩa là rồng lên. Đã có thành Thăng Long, lại có vịnh Hạ Long. Nhưng vua đầu nhà Nguyễn là Nguyễn Ánh lấy hiêu là Gia Long có nghĩa là “thêm đầy”. Chữ long nầy không có dính gì đến con rồng. Còn các địa danh như Long Khánh, Long Điền, Long Đất, Long Hái, Long An, Long Xuyên, Vĩnh Long e rằng cũng không dính dáng gì đến con rồng trong lịch sử.

VI.\_THI RỒNG:

Thuở “Khai thiên lập địa”, Trời còn nhỏ, muôn vật còn ít, Trời tự làm hết mọi công việc của mình. Sau nầy Trời mỗi ngày một cao rộng, vạn vật mỗi ngày một đông và phức tạp, nên Trời phải tổ chức và phân công lại. Riêng đối với loài Thủy tộc (loài sống trong nước) việc “Nước “ là chủ yếu. Có nước là có tất cả. Cần người tiếp tay lo việc nước cho thủy tộc, Trời bèn thông báo cho loài Thủy tộc chuản bị tham dự một kỳ thi như sau: Trời sẽ lập ra loài rồng để đứng đầu loài thủy tộc và lo việc nước.

Đều kiên dự thi : Loài sanh trong nước, không phân biệt nước ngọt, nước mặn hay nước lợ. Đăng ký để được điều tra lý lịch. Ai được đủ điều kiện, phải đi ăn thề. Ăn thề xong, đến ngày thi phải hội đến “Vũ môn” ( Cửa mưa ) vượt ba tầng thác ( Vũ môn tam cấp, cá vượt ba tầng ). Con nào vượt được sẽ làm rồng, lo việc nước.

Thông cáo ban ra, loài thủy tộc bàn tán việc đi đăng ký. Số lớn đi đăng ký, nhưng có số không ham danh phận, không muốn phiền hà, không dự thi. Trời cũng không ép.

Con cóc man khai lý lịch. Xét lý lịch, con cóc tuy sanh trong nước, nhưng không được xếp vào loài thủy tộc vì nó đã bỏ nước ra đi rồi. Trời bôi một dấu vôi trên lưng cóc, không cho thi. Không cho thi thì thôi, cóc cũng chỉ gầm gừ nghiến răng, chớ không làm gì. Nhưng việc cóc bị bôi vôi, các loài khác cho là xấu hổ vì không trung thành với nước. Trong câu chuyện “ Trê Cóc “ lúc lời qua tiếng lại, cá trê đã vạch điều xấu nầy của giống cóc:

Một ngày là giống chúng bây,

Nghề ‘”bôi vôi” vẫn nồng thay chẳng chừa.

Trong bài tứ tuyệt “Khóc ông Tổng Cóc” bà Hồ Xuân Hương có nhắc tích nầy.

Chàng Cóc ơi, chàng cóc ơi,

Thiếp bén duyên chàng có thế thôi.

Nòng nọc đứt đuôi từ đấy nhé,

Nghìn vàng không chuộc dấu bôi vôi“

 Các loài khác đi ăn thề. Ca dao có làm chứng :

Mồng năm cá đi ăn thề,

Mồng tám cá về ,cá vượt “Vũ môn“.

 Lời thề đại khái như sau: Ngày mai nếu trời cho tôi thi đậu thành rồng, tôi sẽ hết lòng lo việc nước, sẽ làm mưa hòa gió thuận, chẳng dám sanh lòng yêu nghiệt, ỷ thế, ỷ quyền, làm mưa ma gió qủy hại dân. Nếu chẳng giử lời thề, nguyền chịu phạt dưới búa “Thiên lôi “.

Đến ngày thi cá phải vượt ba tầng vũ môn :

Tầng thứ nhất : Trời làm sấm nổ mưa giăng rồi thác nước từ trên cao đổ xuống ầm ầm. Muôn loài thủy tộc thi nhau vượt lên. Con nào mạnh thì nhảy vọt, con nào yếu thì lóc, cũng có con dựa sát vào gành đá bò lên. Vượt được tầng thứ nhất thấy đầy mình mộc vảy. Những loài đổ cao, vảy sáng như bạc, đuôi đỏ, kỳ đỏ như son, như cá chép, cá chài, cá he, cá mè vảnh v…v… Loài đỗ thấp như cá lóc cá rô còn nhớt tanh, cũng được xếp vào hạng đỗ đạc, mình có vảy .

Vượt tầng thứ hai : Cá biến ra tôm tép, râu dài mảo gai, . Có vỏ bọc, có khoan ngang, thịt thơm, đã thành một bậc danh quí, khác hẳn loài cá tanh hôi.

Lên tầng thứ ba : Sấm nổ vang vang, chớp giăng sáng giới, Con thần ngư 36 vảy từ biển Đông, vượt một lược hai tầng cứa Võ, biến thành một con rồng vàng. Mình mảng xà. Chân thần điêu. Đầu kỳ lân, Gạt nai. Râu dài màu đỏ. Mây đón về chầu Trời. Từ đó rồng vâng theo ý Trời làm mưa, làm gió, lo việc nước. Thảm thương cho lũ tôm tép, không vượt lên nổi tầng thứ ba, rơi đứng trở xuống, chạm vào bệ đá làm cho lưng cong khuằm lại mà cức lộn lên đầu.

Rồng với tôm vốn đã từng thi cử với nhau, kẻ đậu người rớt, nên thỉnh thoảng còn giao du với nhau. Tục ngữ nói : “Rồng đến nhà tôm “. Một kẻ ẩn sĩ chưa gặp thời thường sánh minh với con rồng ẩn: “ Rồng nằm kẹt đá. Tôm tép nó khinh khi “

Chọn được rồng, Trời thấy rằng qua thi cử vạn vật có thể tùy tài năng mà xếp loại, và từ đó có thể tùy nghi sử dụng. Rồng đỗ đạt, giúp Trời làm mưa, còn lũ cá không đỗ đạt, không có vảy, hoặc là vì thi rớt, hoặc là vì không dự thi, Trời chọn những loài có sức như cá trê, cá ngát, cá chốt, trang bị vũ khí cho chúng nó, để một là làm an ninh, hai là làm vệ sinh cho nước, lũ nầy dễ sai bảo.

Loài thủy tộc từ đó có rồng lãnh đạo: theo nước, mở nước, giữ nước, sống với nhau một cách vui vẻ thuận hòa khắp biển rộng sông dài, hồ sâu suối cạn. Yêu nước là một đức tinh của loài thủy tộc. Sống vì nước, chết vì nước.

VII.\_ CON CUA :

Nói đến loài Thủy tộc, nói đến việc rồng lãnh đạo thủy tộc, không thể quên anh chàng cua “kềng càng “. Đồng bọn với lũ cua còn có lũ còng, lũ rạm, lũ cáy. Một lũ không có đầu cũng không có đuôi. Bọn nầy cũng sanh trong nước,tuy không dứt khoát ra đi như cóc. Nhưng cũng không khuất phục dưới luật pháp của rồng; không sợ trời. Cua coi thường việc học hành thi cữ, nhưng lại khoái nắm chánh quyền, thích quơ càng , lỏ mắt. Nguyển Khuyến nói :

Nhỏ mà không học, lớn làm ngang,

Trống đánh ba hồi, đã thấy quan.

 Chính là nói lũ cua nầy chớ không ai. Người xưa tả con cua :

Ở đời có mấy mặt đi ngang,

Ỷ lớn chân tay có một chàng.

Lỏ mắt không phân người phải quấy,

Quơ càng chẳng lựa đứa ngay gian

Đưa mình theo nước hiềm không ruột,

Lột vỏ già đời chẳng thấy gan .

Gặp lúc tối trời thì kể chắc,

Nghe hơi động đất rút vào hang .

 Loài cua ỷ mình có vỏ cứng lại không có ruột gan, lỏ mắt , quơ càng không kể gì phải quấy. Con cá sống vì nước . Cua theo nước mà không vì nước. Nước là nơi chúng nó kiếm mồi. Chia nhau biển Đông. Chia nhau Cửu long. Chỗ nào có nước là chúng tính chuyện chia chát, Không hề nghe chúng nói chuyện đấp bồi. Cua hoành hành (đi ngang ), bá đạo. Tục ngữ kêu gọi: “Đảng tương lãnh nhản kiến bang giải.”

Kiền nhỉ hoành hành kỷ đa thời.

 Hãy lấy đôi mắt bình tĩnh mà nhìn loài cua kia. Xem nó hoành hành được bao lâu .

Quả thật thế lực của loài cua không bền. Hoành hành chẳng được bao lâu lại đến kỳ lột vỏ. Cua lột mềm, làm mồi cho đồng loại. Loài thủy tộc phải cảnh giác lũ đi ngang nầy. Chúng nó có mắt mà không có tai. Kêu la đối với chúng nó chẳng có tác dụng gì! Chúng nó không sợ trời gầm, nhưng lại sợ động đất. Chúng nó thích tối trời nhưng rất sợ sáng trăng. Những giống sợ ánh sáng , núp vào bóng tối e rằng không lương thiện. Thiên lôi đã đánh nó một búa, mu còn dấu nứt, nhưng vì nó không có đầu trời đánh trợt búa. Thành ngữ “Dân trợt búa.”, là chỉ lũ không đầu, đi ngang nầy.

VII.\_ CON RỒNG ĐỎ TRONG KINH THÁNH.

Sách Khải huyền từ đoạn 12: 3 đến đoạn 20:2 chép rằng: “Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa; là một con rồng lớn, màu đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mảo triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; Con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi.”

“Người sanh một con trai, con trai sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc. Đứa trẻ ấy được tiếp lên đến tận Đức Chúa Trời, và nơi ngôi ngài. Còn người đàn bà thì trốn vào đồng vắng, tại đó người có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên Trời. Michen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng. Rồng cùng các sứ mình tranh chiến lại. Song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng ở, trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Satan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, Các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.”

Con rồng nầy màu đỏ, Theo Kinh Thánh, màu đỏ là màu của tội lỗi ( Tội các ngươi đỏ như hồng điều), màu của lửa Điạ ngục. Nói đến đầu là nói đến ý tưởng, nói đến tai, đến mắt, đến miệng, đến lời. Con rồng đỏ nầy vốn nó là con rắn xưa, là ma quỷ và Satan, dỗ dành cả thiên hạ. Bảy đầu của nó chứa nhiều “mưu ma chước quỹ” khác nhau. Cũng đã cám dỗ thành công nên mới đội được bảy mão triều thiên. Đó là vinh quang của sự gian ác nó. Nó có mười sừng thì sức chiến đấu của nó cũng dữ dội, cũng mạnh lắm. Kinh Thánh nói nó dỗ dành cả thiên hạ, Nhưng nó không thành công trọn vẹn. Nó chỉ kéo được 1/3 các ngôi sao trên trời mà thôi. Chắc chắn là sau khi cám dỗ được thiên hạ rơi vào tội lỗi thì nó quăng xuống đất là vùng thuộc quyền lực của nó, quyền lực của tối tăm. Nhưng bây giờ nó thua hoàn toàn rồi:

a/- Nó không cám dỗ được người đàn bà nữa. Kinh Thánh nói : Người đàn bà gần đẻ. Người đàn bà mang nặng đẻ đau nầy là người đàn bà có kinh nghiệm đắng cay về sự nghe lời dụ dỗ của con rắn xưa. Nghe lời ma quỹ là nô lệ của tội lỗi nên bà bị đuổi ra khỏi Địa đàng và phải bị mang nặng đẻ đau. Mang nặng đẻ đau là một răn phạt của Đức Chúa Trời là cha . Răn phạt đứa con không vâng lời. Cơ hội rơi vào sự cám dỗ của người nữ, là vì thời đó người nữ quá rảnh rang. Đức Chúa Trời là cha giao phó cho công việc sanh sản may vá nuôi dạy con cái. Người đàn bà sanh con, chín tháng cưu mang, ba năm bú mớm, còn thì giờ đâu mà ngồi lê đôi mách với con rắn là ma quỹ cám dỗ. Bây giờ người đàn bà đã biết vâng lời Chúa: Hết lòng , hết linh hồn , hết ý mà yêu mến Đức Chúa Trời và yêu đồng loại như yêu mình, thì ma quỷ đâu còn cách nào mà cám dỗ được.

b/.\_ Nó cũng không nuốt được đứa trẻ. Kinh Thánh nói : Con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, Hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi.

Kẻ nào không thuộc về Đức Chúa Trời là thuộc về ma quỹ. Đó là lý luận của ma quỹ. Và bảy đầu của nó nghĩ rằng : Con người mới đẻ ra chưa thuộc về Đức Chúa Trời. Nhưng nó đã lầm. Con người lúc còn ở trong lòng mẹ đã thuộc về Đức Chúa Trời rồi. Và được sanh ra để hầu việc Đức Chúa Trời, trong quyền lực mà Ngài ban cho: “ Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc. “ Con trai ấy là con của lời hứa của Đức Chúa Trời, và là thuộc về Đức Chúa Trời. “ Đứa trẻ ấy được tiếp lên đến tận Đức Chúa Trời và nơi ngôi Ngài . Rồng đỏ đuổi theo lên trời và bị các thiên sứ đón đánh tơi bời. Cuối cùng con rắn đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.

Lũ quỷ sứ nầy không xa lạ gì đối với người Việt nam chúng ta. Nó hay mang bộ mặt giả nhân, giả nghĩa đi quyến rủ kẻ nhẹ dạ, người ngây thơ, những con chiên không người chăn giữ. Con cái Đức Chúa Trời được bảo vệ giữ gìn bằng cây gậy và cây trượng của Chuá. Được chính Chúa là Đấng Chăn giữ thì đâu còn sa chước cám dỗ.

c/.\_ Nó cũng không hại được người đàn bà :

Nghe lời dạy dỗ của Chúa, lấy đó làm ngọn đèn cho chân mình, là ánh sáng cho đường lối mình. Quyền lực tối tăm không đến gần được. Hơn nữa người đàn bà trong Chúa cũng tự biết mình không chống nỗi quyền lực tối tăm, nên đã sớm chạy về với Chúa. “ Còn người đàn bà thì trốn vào đồng vắng tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho để nuôi,mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.”

Ma quỷ rình rập, nhứt là người nữ. Quý bà, nhứt là quý cô, nhìn ra mặt nó, phải đuổi nó đi. Nói chắc chắn, dứt khoát với nó, như Chúa Giesus đã nói “ Hởi Satan, hãy lui ra sau ta “. Đừng có miệng thì gọi nó là “đồ quỷ”, “đồ quỷ sứ”, mà mắt thì liếc nó, đưa tình với nó, thì nó sẽ “hớp hồn” đi và đưa vào tội lỗi. Chừng đó lại than “ Đời là bể khổ “. Đời tự nó không là bể khổ. Nô lệ cho tội lỗi đời mới biến ra bể khổ. Muốn khỏi bể khổ, hãy nghe theo lời dặn của Chúa Giesus : Đi, đừng phạm tội nữa. Cũng đừng rủa sả nó.: “Đồ mắc dịch “, “ Đồ mắc gió “. Nó là ma quỷ đâu có sợ bị dịch, bị gió gì. Hãy vâng lời dạy của Chúa Giesus, cầu nguyên lớn tiếng : Xin cha ở trên trời, chớ để chúng con sa chước cám dỗ, bèn cứu chúng con thoát khỏi mọi sự dữ. Chúa Trời là cha sẽ sai Thiên sứ đến đánh đuổi nó. Nó sẽ đi lảng ra. Đừng nghĩ rằng ma quỷ sẽ bỏ chạy. Nó chỉ lãng vãng, rình rập, chờ cơ hội. Gặp lúc chúng ta yếu đuối, sa ngã thì liền “chết với nó” ngay. Hãy thức tỉnh, núp vào bóng cánh toàn năng của Chúa. Hãy giỏi như người đàn bà : Chạy về nơi Chúa chuẩn bị sẳn cho. Đó chính là “ Hội Thánh Chúa “

Thời của Khải huyền chưa đến. Tận thế chưa đến. Chú Giesus chưa trở lại. Con rồng đỏ còn đang hoành hành, tiếp tục cám dỗ thế gian. Con cái Chúa hãy giữ mình., giữ hồn mình .

## Dòng Cửu Long

Sông Cửu Long (chín con rồng ) bắt nguồn từ Tây Tạng, là vùng có đỉnh Everest, cao nhứt so với các đỉnh cao của địa cầu. Bắt nguồn từ con sông Lan Thương, miền Tân Cương băng qua Trung Quốc, Lào, Thái lan, Campuchia, xuống miền nam Việt Nam và đổ ra biển Đông bằng chín cửa. Chín con rồng là chỉ cái gì? Không thấy rõ ràng lắm, là chín đoạn của con sông chăng? Hay chín cửa sông? Riêng chín cửa sông, nếu tôi nhớ không lầm là: từ Đông sang Tây: cửa Đại, cửa Tiểu, cửa Ba Lai, cửa Hàm Luông, cửa Cổ Chiên, cửa Tranh Đề, cửa Hậu Giang, cửa Bassac, cửa…(?), thì chỉ có một cửa có tên là con rồng. Đó là cửa Hàm Luông. Chữ “luông” vốn là chữ long, người miền Nam do cữ kiêng gì đó, đọc trại mà ra thành chữ luông. Vào thời trước, tỉnh Kiến Hòa có lập một quận mới, nằm bên bờ sông Hàm Luông, đặt tên là quận Hàm Long. Nhưng sông và cửa thì còn giữ tên cũ là Hàm Luông.

Cửu Long là một con sông hiền hòa, hầu như không gây lũ lụt tai họa gì cho dân cư hai bên bờ sông. Nói như vậy có người cho rằng không đúng vì sông Cửu long cũng có mùa lũ. Mùa đó miền ĐồngTháp Mười, miền Châu Đốc, Long Xuyên, nước lên cao đến sáu bảy thước tây trên mặt ruộng. Người qua đời trong thời gian đó, phải tạm táng trên ngọn cây. Trâu lúc đó phải đuổi lên trên núi. Nước ngập đồng mênh mông như biển. Xem hình ảnh trong phim “Mùa len trâu” thì thấy được. Thật ra chữ “Lũ” nầy mới nhập từ đâu miền ngoài vào sau nầy. Miền nam trước kia gọi mùa nầy là mùa “nước nổi”. Người ta trồng một loại lúa tên là lúa nổi. Còn gọi là lúa Sạ, vì cứ sạ thẳng giống khắp mặt ruộng, chứ không phải cấy như ở các vùng đồng bằng khác. Mưa xuống, người nông dân cày bừa ruộng kịp thời. Rồi gieo giống khắp đồng của mình. Nước dâng lên từ từ, nước lên tới đâu, lúa lên tới đó. Nước mang phù sa làm phân cho lúa tốt. Nước rút, lúa nằm xuống đất, nhảy nhánh trổ bông. Phẩm chất gạo không cao lắm, nhưng cũng đủ nuôi sống được dân địa phương.

Đặc biệt xuống đến Campuchia, Cửu Long chia làm ba: nhánh Tiền giang, nhánh Hậu giang tiếp tục xuống biển Đông. Nhánh Tông Lê Sáp vào Biển Hồ. Sao gọi là biển hồ? Vì mùa nước rút vùng nầy chỉ là một cái hồ lớn. Đến mùa nước nổi, nước từ Tông Lê Sáp vào đẩy nước mặt hồ lên mênh mông biến thành biển. Mùa nầy người địa phương gọi là mùa “cá lên ngàn”. Đến nước rút xuống, lượng cá trong hồ tăng lên rất cao, là một nguồn lợi rất lớn cho dân “xứ Chùa tháp”. Chính Biển Hồ, qua dòng Tông Lê Sáp, đã điều chỉnh được mực nước cho Cửu Long. Nước có dâng lên có rút xuống nhưng từ từ, làm lợi cho dân cư hai bên bờ sông. Tôi nói không gây ra lũ lụt là như vậy.

Gần đây Trung quốc xây đập thủy điện trên thượng nguồn Cửu Long. Lào cũng muốn. Có lẽ Thái lan, Campuchia cũng sẽ lợi dụng dòng nước xây dựng những đập thủy điện lớn. Nói có lợi, chắc cũng có lợi nhiều cho người nầy, cũng có thể hại một ít cho người kia. Dòng sông hiền hòa từ bao nhiêu ngàn năm nay, là một vùng nước ngọt lớn của thế giới, sanh sản và phát triển thủy sản đa dạng và với số lượng lớn. Phù sa của dòng sông giúp cho miền Nam Việt Nam thành một vùng trồng lúa nước, trồng cây trái nhiệt đới. Biết đâu vì lợi mà tự động sanh ra sóng gió ba đào…

Chín con rồng không thấy hiện rõ trên dòng sông, lại thấy xuất hiên trong bài Hòn Vọng Phu của nhạc sĩ Lê Thương: “Chín con long thật lớn, quyết đem tin tới nàng. Núi ngăn không được xuống, chúng kêu la với ngàn.” Như vậy theo Lê Thương, người chồng của bà Vọng phu không phải đi chống xăm lăng ở phương Bắc, mà đi vào mở đất ở phương Nam. Chín con rồng đem tin về quê của ông. Có lẽ ông đã thành công ở phương Nam và chinh phục được cảm tình của chín con rồng chăng?

X.\_ NĂM MÀU RỒNG :

Hắc long là con rồng mun.

Bạch long là con rồng trắng.

Thanh long là con rồng xanh.

Xích long là con rồng đỏ.

Huỳnh long là con rồng vàng

 a/- Con rồng mun và con rồng trắng : Thuở 15, 17 tuổi, tôi còn theo cha mẹ làm ruộng trong vùng Mỏ cày,Bến tre, hiện tượng “con trốt “ ( tournadoes ) xảy ra hằng ngày ở chân trời phía Đông. Dân địa phương gọi là cảnh “rồng lấy nước “. Ca dao nói :

Ông rồng lấy nước làm mây.

Những lúc hạn hán rồng màu trắng. Những lúc mưa dầm rồng màu đen. Tục ngữ nói :

Rồng bạch lầy nước thì nắng.

Rồng mun lấy nước thì mưa.

 Theo tôi thấy : Màu rồng chính là màu mây. Lúc hạn hán nhiều ánh sáng mặt trời cho nên mây có màu trắng . Lúc mưa dầm mặt trời bị che mất, nên mây màu đen. Đặc biệt thấy rồng lấy nước ở chân trời: Nước được hút lên cuồn cuộn, sau đó lại thấy nước mưa đổ xuống xa xa, mà không hề nghe có gió bão tàn phá bao giờ. Nghe nói : Từ lâu lắm có một con trốt đi dọc theo con rạch làng tôi. Thổi nhà bay nóc, rơm tốc bay đi. Người ta cho là “Ông cù dậy.” Ông cù vốn là một ông sấu, đi tu chưa thành rồng, bị người phá rừng làm động nên giật mình bay lên gây tai họa như vậy. Chuyện kể lại như chuyên đời xưa “Năm Thìn bão lụt”, ông bà cũng chỉ nghe kể lại mà thôi .

b/.\_ Thanh long ; Thanh long là tên một ngôi sao, là tướng tinh của các vị loạn tướng. Tung hoành một thời rốt cuộc phải bị thất bại. Nếu không thất bại sao gọi là loạn tướng được. Nếu thắng thì đã làm vua rồi. Thua mới thành ra giặc. Âu cũng là số mệnh mà thôi. Thanh long cũng là tên của một cây đao nổi tiêng thời Tam quốc. Cây Thanh long yễn nguyệt đao của Quan Vân Trường. Thanh long đao đã chém hai vị Đại tướng của Viên Thiệu là Nhan Lương và Văn Xủ. Thanh long đao cũng chém sáu tướng của Tào Tháo trên đường quá Ngủ quan . Lục súc tranh công, chú ngựa có kể công :

Ông Quan Công năm ãi vượt qua

Cũng cậy có Thanh long Xích Thố.

 c/.\_ Xích long : Con rồng đỏ là tướng tinh của Triệu Khuông Dẩn. Chính là Tống Thái Tổ, người lập ra nhà Tống. Quân Tống đã có lần bị Tướng Lý Thường Kiệt của ta rượt chạy tơi bời.

d/.- Hoàng long : Miền Nam đọc là Huỳnh long .. Con rồng lớn hơn hết là con rồng vàng, tượng trưng cho vua chúa của ta, và cả vua chúa của Tàu. Vua mặc áo màu vàng, thêu rồng, gọi là “long cổn”, đội mũ thêu rồng. Các vì vương cũng được trang trí hình rồng trong nhà. Cột nhà có hình rồng chầu. Chăn mền có thêu hình rồng ấp. Bài Đồng dao “Xúc xắc xúc xẻ,” có câu :

Bước lên giường cao, thấy con rồng ấp,

Bước xuống giường thấp, thấy đôi rồng chầu.

 Đây chắc chắn là nhà của một vì vương.

XI.\_ LONG PHI TẠI HẠ-OAN ƠI ÔNG ĐỊA

Oan ơi ông Địa là thành ngữ của người bình dân. Ông Địa là vị thần chuyên về việc chỉ cho người ta thấy nhữngviệc mà người ngoài cuộc không nên thấy. Và người trong cuộc tưởng là không ai thấy.

Chuyện kể rằng : Trên thế gian nầy nơi nào là không có giặc. Từ xưa đến nay lúc nào là không có giặc. Giặc là một nhơn họa, cũng như bão tố là một thiên tai vậy. Giặc giả dấy lên, người nữ phải chịu nhiều thiệt thòi là không thể tránh khỏi. Đặng trần Côn nói:

Thiên địa phong trần,

Hồng nhan đa truân.

Đoàn thị Điểm dịch :

Thuở trời đất nổi cơn gió bụi

Khách má hồng lắm nỗi truân chuyên.

 Giặc đến thình lình, chạy không kịp, người đàn ông nhịn thở, nằm trốn trên máng xối, nóc nhà. Giặc đi tuột xuống đánh người đàn bà. Chòm xóm can ra, trách anh ta: “Nó bị tai nạn, mầy không thương,còn đánh nó là nghĩa lý gì ?”

Người đàn ông đọc một câu đối :

Nếu vô ý phải hình như khô mộc.

Quả hửu tình nên tướng tợ long phi.

Hào Cửu ngủ quẻ Càn, kinh Dịch, lời soán viết : Phi long tại thiên. Tượng viết : Vân tùng long, phong tùng hổ. Phi long tại thiên: vua trên ngôi, kẻ hầu người hạ. Long phi tại hạ, người đàn bà đã bị đè, còn bị đòn. Oan ơi ông Địa !

Nói đến cưỡi rồng, dĩ nhiên là cưỡi con rồng bay rồi , chúng ta nhớ đến hai câu Kiều . Từ Hải cưới được Kiều. Hai bên thật là phỉ tình, không phải vầy duyên cá nước, hay vầy cuôc mây mưa theo kiểu người thường. Mà Nguyển Du viết:

Xây giường thất bảo, vây màn bát tiên’

Trai anh hùng gái thuyền quyên,

 Phỉ nguyền sánh phượng, đẹp duyên cưỡi rồng

Đọc hai câu thơ trên ai cũng khen là văn hay, ý đẹp, hấp dẩn. Đâu có ai đòi đánh đòn nàng Kiều. Không đánh nàng Kiều, chẳng lẽ lại đánh đòn Từ Hải. Không ai bị đánh đòn cớ sao người đàn bà bị nạn lai bị đánh đòn. Quả là “Phước bất trùng lai “. Oan ơi Ông Địa.

XII. Phần kết:\_ RỒNG KHẮP NƠI :

Người Đông phương ta rất thích hính ảnh con rồng. Nên chúng ta gặp hình rồng ở khắp mọi nơi, và chuyện rồng trong mọi việc. Ngoài biển có rồng Long vương, trong giếng có rồng Tĩnh long, sông cạn lại thành rồng, nước rồng. Lăng tẩm ở đế đô Huế vốn thuộc về vua chúa, trang trí hình rồng là phải rồi, không ai thắc mắc. Nhưng Tòa Thánh Tây Ninh, cũng thấy trang trí hình rồng chầu ở “cửu trùng đài”. Chùa Bà của người Trung Hoa trong Chợ Lớn, trên nóc đều có hình “lưỡng long tranh châu” (hai con rồng giành trái châu ). Sân khấu của các nhà hàng ăn, tổ chức đám cưới, hầu như đều có trang trì hình long phụng “con rồng đoanh và con phụng múa”. Tiệm buôn nào cũng thờ Tài thẩn, trên bài vị thấy đề “Tiền hiền, hậu hiền, địa chủ, long thần”. Long thần là thần nguồn nước. Ai cần nước là phải thờ long thần. Nhà nào nuôi con cũng đều ước con mình học hành đỗ đạt. Trước cửa trồng một bụi trúc hình con phụng bay lên. Dưới ao nuôi con cá sắp biến thành con rồng (Đình tài tê phụng trúc. Trì dưỡng hóa long ngư). Con cái thi đỗ thì gọi là “rồng mây gặp hội”. Ca dao cũng nói đến rồng

*Trăm năm trăm tuổi, may ruổi một chồng,*

*Dù ai thêu phụng vẽ rồng em cũng không có ham.*

hay :

*Rồng nằm ngoài Huế, ngựa tế Đồng nai.*

*Nước sông trong đổ lộn sông ngoài,*

*Thương người xa xứ, lạc loài tới đây.*

hay:

*Rồng nằm đáy vực, rồng đoanh,*

*Em nằm phòng vắng chờ anh đôi ngày.*

Truyện kể thì nhiều vô số, ngay thời Tam hoàng, Ngủ Đế, đã thấy con rồng vàng đội thuyền vua Vủ. Sử ký có chép, và anh em của bà Đoàn thị Đểm đã dẫn ra làm câu đối :

*Bạch xà đương đạo Quý bạt kiếm nhi trảm chi,*

*Huỳnh long phu chu Vủ ngưỡng thiên nhi thán viết.*

(Con rắn trắng đón đường, ông quý (Hán Cao Tổ ) rút gươm mà chém. lấy. Con rồng vàng đội thuyền, ông Vủ (Vua đầu nhà Hạ ) nhìn trời mà than.

Sang cuối đời nhà Thương, Truyện Phong thần kể : Na Tra tam thái tử , ngay thời niên thiếu đã rút gân Long thái tử Ngao Bính ở dưới biển. Gở vảy Long vương Ngao Quảng trên cửa trời. Đến đầu đời nhà Châu. Khương thượng Tử Nha đã đem “ Ba lược , sáu thao ( Tam lược lục thao ) ra huấn luyên quân “hổ bôn”. Ba lược là : Thiên lược, địa lược và nhơn lược. Sáu thao gồm : Long thao, Hổ thao, Báo thao, Viên thao, Hầu thao và Khuyển thao. Trong sáu thao thì Long thao là đứng đầu. Suốt các thời Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh, có biết bao nhiêu là chuyện rồng. Mãi đến cuối đời nhà Thanh, vị vua sai Tôn Sỷ Nghị đem quân đánh nước ta, bị vua Quang Trung rượt chạy ngay đuôi, cũng có Niên hiệu rồng : vua Càn long.

Mấy chuyên kể trên, nhằm giúp vui lúc trà dư, tửu hậu trong ba ngày Tết mà thôi.

Nhân dịp năm hết Tết đến, kính chúc Quý Niên Trưởng, quý chiến hửu và gia đình, một năm mới An Khang.

Đầu tháng tám, 2011